

NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

TÀI LIỆU KIỂM THỬ

Lớp: NMCNPM 19_4

Nhóm: 28

Đề tài: Quản lý nhà sách



Bộ môn Công nghệ phần mềm
Khoa Công nghệ thông tin
Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM

MỤC LỤC

1	Bảng đánh giá thành viên	2
2	Kế hoạch kiểm thử (Test plan)	3
3	Test case	5
3.1	Danh sách các test case	5
3.2	Đặc tả các test case	8
3.2.1.	Test case 1.1	8
3.2.2.	Test case 1.2	8
3.2.3.	Test case 1.3	9
3.2.4.	Test case 2.1	9
3.2.5.	Test case 3.1	9
3.2.6.	Test case 3.2	10
3.2.7.	Test case 4.1	10
3.2.8.	Test case 4.2	11
3.2.9.	Test case 4.3	11
3.2.10.	Test case 4.4	12
3.2.11.	Test case 5.1	12
3.2.12.	Test case 5.2	13
3.2.13.	Test case 5.3	13
3.2.14.	Test case 5.4	14
3.2.15.	Test case 6.1	14
3.2.16.	Test case 6.2	15
3.2.17.	Test case 7.1	15
3.2.18.	Test case 7.2	16
3.2.19.	Test case 8.1	16
3.2.20.	Test case 9.1	17

3.2.21. Test case 9.2 17

3.2.22. Test case 9.3 18

TÀI LIỆU KIỂM THỬ

Tài liệu tập trung vào các chủ đề:

- ✓ Tạo ra tài liệu kiểm thử phần mềm.
- ✓ Hoàn chỉnh tài liệu kiểm thử phần mềm với các nội dung:
 - Kế hoạch kiểm thử (Test plan)
 - Các test case
- ✓ Đọc hiểu tài liệu kiểm thử phần mềm.

1

Bảng đánh giá thành viên

MSSV	Họ Tên	% đóng góp (tối đa 100%)	Chữ ký
18120437	Ngô Thị Thùy Linh	10%	<i>Linh</i>
18120559	Bùi Văn Thanh	30%	<i>Thanh</i>
19120468	Huỳnh Hải Đăng	30%	<i>Đăng</i>
19120483	Thới Hải Đức	30%	<i>Đức</i>

2 Kế hoạch kiểm thử (Test plan)

[Trình bày kế hoạch kiểm thử dự án, cần nêu rõ nhóm dự định sẽ áp dụng những kỹ thuật kiểm thử nào, sẽ thực hiện trên các đối tượng (chức năng, tài liệu) nào của hệ thống]

Thời gian:

- Giai đoạn 1: 28/11 đến 05/12, triển khai kiểm thử và chỉnh sửa mã nguồn.
- Giai đoạn 2: 05/12 đến 11/12, hoàn thành tiến độ kiểm thử.
- Giai đoạn 3: 12/12 đến 19/12, hoàn thành sản phẩm cuối và cập nhập Actual Output

Lựa chọn kỹ thuật kiểm thử: Kết hợp 2 kỹ thuật phân vùng tương đương và bảng quyết định.

- Với mỗi chức năng, sử dụng phân vùng tương đương chia thành hai nhóm test case: các test case hợp lệ và các test case không hợp lệ.
- Với mỗi test case, sử dụng bảng quyết định liệt kê từng bước thực hiện dẫn đến kết quả là hợp lệ hay không hợp lệ của test case đó.

Thực hiện kiểm thử các yêu cầu chức năng đã liệt kê trong mục 3.2 của báo cáo Phân tích yêu cầu, gồm có: đăng nhập, đăng xuất, lập phiếu nhập sách, lập hóa đơn, quản lý sách, lập phiếu thu tiền, lập báo cáo, thay đổi quy định, quản lý tài khoản và quản lý khách hàng.

Các test case của mỗi chức năng:

STT	Chức năng	Nhóm test case	Test case
1	Đăng nhập	Hợp lệ	Đăng nhập thành công
		Không hợp lệ	Đăng nhập sai thông tin
			Đăng nhập để trống thông tin
2	Đăng xuất		Đăng xuất

3	Lập phiếu nhập sách	Hợp lệ	Lập phiếu nhập sách thành công
		Không hợp lệ	Lập phiếu nhập sách để trống thông tin
4	Lập hóa đơn	Hợp lệ	Lập hóa đơn thành công và thanh toán
			Lập hóa đơn thành công và ghi nợ
		Không hợp lệ	Lập hóa đơn để trống thông tin và thanh toán
			Lập hóa đơn để trống thông tin và ghi nợ
5	Quản lý sách	Hợp lệ	Tìm sách có trong hệ thống
			Thêm đầu sách
		Không hợp lệ	Tìm sách với tên không tồn tại
			Tìm sách với thông tin trống
6	Lập phiếu thu tiền	Hợp lệ	Lập phiếu thu tiền thành công
		Không hợp lệ	Lập phiếu thu tiền để trống thông tin
7	Lập báo cáo		Xem danh sách tồn
			Xem danh sách công nợ
8	Thay đổi quy định		Thay đổi quy định
9	Quản lý nhân viên	Hợp lệ	Thêm tài khoản nhân viên thành công
			Xóa tài khoản nhân viên
		Không hợp lệ	Thêm tài khoản nhân viên để trống thông tin

3 Test case

3.1 Danh sách các test case

[Liệt kê tên các test case, các đối tượng test và diễn giải]

STT	Tên test case	Đối tượng test	Ý nghĩa
1.1	Đăng nhập thành công	Tài khoản và mật khẩu	Kiểm thử trường hợp đăng nhập thành công.
1.2	Đăng nhập sai thông tin	Tài khoản và mật khẩu	Kiểm thử trường hợp người dùng đăng nhập sai thông tin.
1.3	Đăng nhập để trống thông tin	Tài khoản và mật khẩu	Kiểm thử trường hợp người dùng khi đăng nhập bỏ trống tài khoản hoặc mật khẩu.
2.1	Đăng xuất	Sự điều hướng tới trang đăng nhập	Kiểm thử tính năng đăng xuất khỏi hệ thống.
3.1	Lập phiếu nhập sách thành công	Tên sách và số lượng	Kiểm thử trường hợp khi lập phiếu nhập sách với đầy đủ thông tin.
3.2	Lập phiếu nhập sách để trống thông tin	Tên sách và số lượng	Kiểm thử trường hợp khi lập phiếu nhập sách với thông tin để trống.
4.1	Lập hóa đơn thành công và thanh toán	Thông tin khách hàng, chi tiết sách và nút thanh toán	Kiểm thử trường hợp thanh toán hóa đơn của khách hàng.

4.2	Lập hóa đơn để trống thông tin và thanh toán	Thông tin khách hàng, chi tiết sách và nút thanh toán	Kiểm thử trường hợp khi thanh toán bỏ trống thông tin.
4.3	Lập hóa đơn thành công và ghi nợ	Thông tin khách hàng, chi tiết sách và nút ghi nợ	Kiểm thử trường hợp ghi nợ thành công khi lập hóa đơn.
4.4	Lập hóa đơn để trống thông tin và ghi nợ	Thông tin khách hàng, chi tiết sách và nút ghi nợ	Kiểm thử trường hợp khi ghi nợ bỏ trống thông tin.
5.1	Tìm sách có trong hệ thống	Thanh tìm sách	Kiểm thử trường hợp tìm tên sách đã tồn tại trong cơ sở dữ liệu.
5.2	Tìm sách với tên không tồn tại	Thanh tìm sách	Kiểm thử trường hợp tìm tên sách không tồn tại trong cơ sở dữ liệu.
5.3	Tìm sách với thông tin trống	Thanh tìm sách	Kiểm thử trường hợp tìm tên sách với thanh tra cứu không có dữ liệu.
5.4	Thêm đầu sách	Các thông tin của đầu sách	Kiểm thử tính năng thêm đầu sách mới.
6.1	Lập phiếu thu tiền thành công	Các thông tin của khách hàng	Kiểm thử tính năng lập phiếu thu tiền với khách hàng có nợ.
6.2	Lập phiếu thu tiền để trống thông tin	Các thông tin của khách hàng	Kiểm thử trường hợp khi lập phiếu thu tiền để trống thông tin.

7.1	Xem danh sách tồn	Chọn tháng	Kiểm thử tính năng lập báo cáo danh sách tồn.
7.2	Xem danh sách công nợ	Chọn tháng	Kiểm thử tính năng lập báo cáo danh sách công nợ.
8.1	Thay đổi quy định	Thông tin quy định	Kiểm thử tính năng thay đổi quy định.
9.1	Thêm tài khoản nhân viên thành công	Thông tin nhân viên	Kiểm thử trường hợp thêm mới 1 tài khoản nhân viên hợp lệ.
9.2	Xóa tài khoản nhân viên	Nút xóa nhân viên	Kiểm thử tính năng xóa tài khoản nhân viên.
9.3	Thêm tài khoản nhân viên để trống thông tin	Thông tin nhân viên	Kiểm thử trường hợp khi thêm tài khoản nhân viên để trống thông tin.

3.2 Đặc tả các test case

[Sinh viên chọn và trình bày đặc tả của vài (9-10) test case quan trọng nhất]

3.2.1. Test case 1.1

Đăng nhập thành công	
Related Use case	Đăng nhập
Context	Đã đăng xuất
Input Data	Tên tài khoản, mật khẩu
Expected Output	Đăng nhập thành công vào web
Test steps	1. Truy cập web, vào trang Đăng nhập 2. Chọn kiểu người dùng: nhân viên/quản lý 3. Nhập đúng tài khoản và mật khẩu 4. Nhấn nút xác nhận
Actual Output	Đăng nhập thành công tài khoản admin, chưa xử lý được tài khoản nhân viên
Result	Failed

3.2.2. Test case 1.2

Đăng nhập sai thông tin	
Related Use case	Đăng nhập
Context	Đã đăng xuất
Input Data	Tên tài khoản, mật khẩu
Expected Output	Thông báo sai thông tin đăng nhập
Test steps	1. Truy cập web, vào trang Đăng nhập 2. Chọn kiểu người dùng: nhân viên/quản lý 3. Nhập sai tài khoản hoặc mật khẩu hoặc cả hai 4. Nhấn nút xác nhận

<i>Actual Output</i>	<i>Thông báo sai thông tin đăng nhập, vui lòng nhập lại</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.3. Test case 1.3

Đăng nhập để trống thông tin	
<i>Related Use case</i>	<i>Đăng nhập</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng xuất</i>
<i>Input Data</i>	<i>Không</i>
<i>Expected Output</i>	<i>Thông báo cần nhập thông tin tài khoản</i>
<i>Test steps</i>	1. Truy cập web, vào trang Đăng nhập 2. Chọn kiểu người dùng: nhân viên/quản lý 3. Để trống tài khoản hoặc mật khẩu hoặc cả hai 4. Nhấn nút xác nhận
<i>Actual Output</i>	<i>Thông báo cần nhập thông tin tài khoản</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.4. Test case 2.1

Đăng xuất	
<i>Related Use case</i>	<i>Đăng xuất</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập</i>
<i>Input Data</i>	<i>Không</i>
<i>Expected Output</i>	<i>Chuyển hướng tới trang Đăng nhập</i>
<i>Test steps</i>	<i>Chọn nút đăng xuất</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Chuyển hướng tới trang Đăng nhập</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.5. Test case 3.1

Lập phiếu nhập sách thành công	
<i>Related Use case</i>	<i>Lập phiếu nhập sách</i>

Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Thông tin phiếu nhập.
Expected Output	Nếu sách có trong cơ sở dữ liệu, tăng số lượng. Ngược lại, thêm thông tin đầu sách mới
Test steps	1.Nhấn nút 'Lập phiếu nhập' ở thanh điều hướng. 2.Điền thông tin phiếu nhập vào form vừa hiện ra. 3.Nhấn nút xác nhận.
Actual Output	Nếu sách có trong cơ sở dữ liệu, tăng số lượng. Ngược lại, thêm thông tin đầu sách mới
Result	Passed

3.2.6.Test case 3.2

Lập phiếu nhập sách để trống thông tin	
Related Use case	Lập phiếu nhập sách
Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Không
Expected Output	Thông báo các thông tin trong phiếu nhập không được bỏ trống.
Test steps	1.Nhấn nút 'Lập phiếu nhập' ở thanh điều hướng. 2.Bỏ trống phần thông tin của form vừa hiện ra. 3.Nhấn nút xác nhận.
Actual Output	Thêm đầu sách với thông tin rỗng
Result	Failed

3.2.7.Test case 4.1

Lập hóa đơn thành công và thanh toán	
Related Use case	Lập hóa đơn
Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Thông tin hóa đơn

<i>Expected Output</i>	1.Thông báo lập hóa đơn thành công. 2.Cập nhật thông tin thanh toán lên cơ sở dữ liệu.
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút 'Lập hóa đơn' ở thanh điều hướng. 2.Nhập thông tin khách hàng vào form thông tin khách hàng. 3.Nhấn vào nút thêm sách và chọn thêm 1 tựa sách. 4.Nhấn nút thanh toán.
<i>Actual Output</i>	Thanh toán thành công
<i>Result</i>	Passed

3.2.8.Test case 4.2

Lập hóa đơn để trống thông tin thanh toán	
<i>Related Use case</i>	Lập hóa đơn
<i>Context</i>	Đã đăng nhập vào hệ thống.
<i>Input Data</i>	Không
<i>Expected Output</i>	Thông báo lập các thông tin trong phiếu nhập không được bỏ trống.
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút 'Lập hóa đơn' ở thanh điều hướng. 2.Bỏ trống phần thông tin của form vừa hiện ra. 3.Nhấn nút thanh toán.
<i>Actual Output</i>	Hóa đơn được tạo với khách hàng rỗng
<i>Result</i>	Failed

3.2.9.Test case 4.3

Lập hóa đơn thành công và ghi nợ	
<i>Related Use case</i>	Lập hóa đơn
<i>Context</i>	Đã đăng nhập vào hệ thống.

<i>Input Data</i>	<i>Thông tin hóa đơn</i>
<i>Expected Output</i>	1.Thông báo lập hóa đơn thành công. 2.Cập nhật thông tin ghi nợ lên cơ sở dữ liệu.
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút ‘Lập hóa đơn’ ở thanh điều hướng. 2.Nhập thông tin khách hàng vào form thông tin khách hàng. 3.Nhấn vào nút thêm sách và chọn thêm 1 tựa sách. 4.Nhấn nút ghi nợ.
<i>Actual Output</i>	<i>Ghi nợ thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.10.Test case 4.4

Lập hóa đơn để trống thông tin và ghi nợ	
<i>Related Use case</i>	<i>Lập hóa đơn</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Không</i>
<i>Expected Output</i>	1Thông báo lập các thông tin trong phiếu nhập không được bỏ trống.
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút ‘Lập hóa đơn’ ở thanh điều hướng. 2.Bỏ trống phần thông tin của form vừa hiện ra. 3.Nhấn nút ghi nợ.
<i>Actual Output</i>	<i>Hóa đơn được tạo với khách hàng rỗng</i>
<i>Result</i>	<i>Failed</i>

3.2.11.Test case 5.1

Tìm sách có trong hệ thống	
<i>Related Use case</i>	<i>Tra cứu sách</i>

<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Thông tin của sách đã có trong hệ thống</i>
<i>Expected Output</i>	<i>Danh sách sách có thông tin liên quan</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút 'Tra cứu sách' ở thanh điều hướng 2.Nhập thông tin của sách cần tìm 3.Nhấn Enter.</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Tra cứu danh sách sách cần tìm thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.12.Test case 5.2

Tìm sách không có trong hệ thống	
<i>Related Use case</i>	<i>Tra cứu sách</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Thông tin sách không có trong hệ thống</i>
<i>Expected Output</i>	<i>Không có sách cần tìm kiếm</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút 'Tra cứu sách' ở thanh điều hướng 2.Nhập thông tin của sách cần tìm 3.Nhấn Enter.</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Không hiển thị sách cần tìm kiếm</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.13.Test case 5.3

Tìm sách với thông tin trống	
<i>Related Use case</i>	<i>Tra cứu sách</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Không</i>

<i>Expected Output</i>	<i>Danh sách tất cả các sách trong hệ thống</i>
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút 'Tra cứu sách' ở thanh điều hướng 2.Bỏ trống thông tin của sách cần tìm 3.Nhấn Enter.
<i>Actual Output</i>	<i>Tra cứu toàn bộ danh sách thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.14.Test case 5.4

Thêm đầu sách	
<i>Related Use case</i>	<i>Quản lý sách</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Thông tin của sách cần thêm</i>
<i>Expected Output</i>	1.Thêm đầu sách thành công 2.Tên sách được cập nhật vào danh sách sách
<i>Test steps</i>	1.Nhấn nút 'Quản lý sách' ở thanh điều hướng 2.Nhấn nút 'Thêm đầu sách' trong trang quản lý sách 3.Nhập thông tin của sách vào form vừa hiện ra 4.Nhấn nút 'Xác nhận'
<i>Actual Output</i>	<i>Thêm đầu sách thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.15.Test case 6.1

Lập phiếu thu tiền nợ thành công	
<i>Related Use case</i>	<i>Lập phiếu thu tiền</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Thông tin phiếu thu tiền.</i>
<i>Expected Output</i>	<i>1.Thông báo lập phiếu thu tiền thành công</i>

	2.Cập nhật lại số tiền còn nợ của khách hàng
Test steps	1.Nhấn nút 'Phiếu thu tiền nợ' ở thanh điều hướng. 2.Chọn biểu tượng phiếu thu và điền thông tin vào form. 3.Nhấn nút xác nhận.
Actual Output	Lập phiếu thu tiền nợ thành công
Result	Passed

3.2.16.Test case 6.2

Lập phiếu thu tiền nợ để trống thông tin	
Related Use case	Lập phiếu thu tiền
Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Không
Expected Output	1.Thông báo 'Các thông tin phiếu thu không được để trống'
Test steps	1.Nhấn nút 'Phiếu thu tiền nợ' ở thanh điều hướng. 2.Chọn biểu tượng phiếu thu và điền thông tin vào form. 3.Nhấn nút xác nhận.
Actual Output	Thông báo "Các thông tin không được để trống"
Result	Passed

3.2.17.Test case 7.1

Lập báo cáo tồn thành công	
Related Use case	Lập báo cáo
Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	1.Chọn tháng và năm cần lập báo cáo 2.Nội dung báo cáo tồn
Expected Output	1.Lập báo cáo tồn thành công

	<i>2.Cập nhật lên danh sách các báo cáo tồn tháng</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút ‘Báo cáo’ ở thanh điều hướng.</i> <i>2.Chọn ‘Báo cáo tồn’</i> <i>3.Nhập tháng năm cần lập báo cáo tồn</i> <i>4.Nhập nội dung của báo cáo tồn</i> <i>5.Nhấn nút ‘Xác nhận’</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Lập báo cáo thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.18.Test case 7.2

Lập báo cáo công nợ thành công	
<i>Related Use case</i>	<i>Lập báo cáo</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>1.Chọn tháng và năm cần lập báo cáo</i> <i>2.Nội dung báo cáo công nợ</i>
<i>Expected Output</i>	<i>1.Lập báo cáo công nợ thành công</i> <i>2.Cập nhật lên danh sách các báo cáo công nợ tháng</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút ‘Báo cáo’ ở thanh điều hướng.</i> <i>2.Chọn ‘Báo cáo công nợ’</i> <i>3.Nhập tháng năm cần lập báo cáo công nợ</i> <i>4.Nhập nội dung của báo cáo công nợ</i> <i>5.Nhấn nút ‘Xác nhận’</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Lập báo cáo thành công</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.19.Test case 8.1

Thay đổi quy định	
<i>Related Use case</i>	<i>Thay đổi quy định</i>

Context	Quản trị viên đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Nội dung quy định mới
Expected Output	1.Thay đổi quy định thành công 2.Cập nhật lên danh sách các quy định
Test steps	1.Nhấn nút 'Quy định' ở thanh điều hướng. 2.Chọn 'Thêm quy định' hay biểu tượng chỉnh sửa ở trong trang 3.Nhập nội dung quy định mới 4.Nhấn nút 'Xác nhận'
Actual Output	Thay đổi quy định thành công, cập nhật lên database, hệ thống
Result	Passed

3.2.20.Test case 9.1

Thêm tài khoản nhân viên thành công	
Related Use case	Quản lý tài khoản
Context	Đã đăng nhập vào hệ thống.
Input Data	Thông tin tài khoản nhân viên.
Expected Output	1.Thông báo thêm tài khoản nhân viên thành công. 2.Thông tin tài khoản mới được thêm vào cơ sở dữ liệu.
Test steps	1.Nhấn nút 'Quản lý tài khoản' ở thanh điều hướng. 2.Nhấn vào nút 'Thêm nhân viên'. 3.Điền thông tin nhân viên vào form vừa hiện ra 4.Nhấn nút xác nhận.
Actual Output	Thêm thành công tài khoản nhân viên vào database và hệ thống.
Result	Passed

3.2.21.Test case 9.2

Xóa tài khoản nhân viên

<i>Related Use case</i>	<i>Quản lý tài khoản</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Tài khoản nhân viên cần xóa.</i>
<i>Expected Output</i>	<i>1.Thông báo xóa tài khoản nhân viên thành công.</i> <i>2.Cập nhật thông tin lên cơ sở dữ liệu.</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút ‘Quản lý nhân viên’ ở thanh điều hướng.</i> <i>2.Nhấn vào biểu tượng xóa bên cạnh thông tin tài khoản nhân viên.</i> <i>3.Nhấn nút xác nhận.</i>
<i>Actual Output</i>	<i>Xóa thành công tài khoản nhân viên khỏi database và hệ thống</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>

3.2.22.Test case 9.3

Thêm tài khoản nhân viên để trống thông tin	
<i>Related Use case</i>	<i>Quản lý tài khoản</i>
<i>Context</i>	<i>Đã đăng nhập vào hệ thống.</i>
<i>Input Data</i>	<i>Không</i>
<i>Expected Output</i>	<i>1.Thông báo thông tin tài khoản không được để trống.</i>
<i>Test steps</i>	<i>1.Nhấn nút ‘Quản lý tài khoản’ ở thanh điều hướng.</i> <i>2.Nhấn vào nút ‘Thêm nhân viên’.</i> <i>3.Để trống thông tin form vừa hiện ra.</i> <i>4.Nhấn nút xác nhận.</i>
<i>Actual Output</i>	<i>1.Thông báo thông tin tài khoản không được để trống</i>
<i>Result</i>	<i>Passed</i>